

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯNG HÀ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày 03-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đức Nghị.
2. Ông Bùi Văn Trung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Đức Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Ngọc H**, sinh ngày 21 tháng 4 năm 1993, tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề N: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Ngọc L, sinh năm 1965 và bà Lê Thị H, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con; Nhân thân: Bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 9 năm 2013 đến tháng 01/2015 xuất ngũ. Ngày 13-12-2016, tại Quyết định số 25/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 17-5-2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13-11-2020, đến ngày 16-11-2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

**- Những người làm chứng:**

1. Anh Trần Thanh N, sinh năm 1977 (vắng mặt)
2. Anh Hà Duy T, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn H, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 13-11-2020, tại khu vực nhà hoang đê Sông Hồng, thuộc thôn T, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Trần Ngọc H có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay phải 01(một) gói ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có khối lượng 0,1236 gam (*Không thấy một nghìn hai trăm ba mươi sáu gam*), mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, quản lý, niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra còn thu giữ, quản lý của bị cáo H 02 (hai) xi lanh đều chưa qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Trần Ngọc H, Cơ quan Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 410/KLGĐMT- PC09 ngày 15-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu cần giám định là ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có khối lượng 0,1236 gam (*Không thấy một nghìn hai trăm ba mươi sáu gam*). Heroine STT:09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSHH ngày 28-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Trần Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Ngọc H khai nhận: Do bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ sáng ngày 13-11-2020, bị cáo đi bộ từ nhà tại xã T đi lên thị trấn Hưng Nhân, mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực đê V, thị trấn Hưng Nhân, bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này, qua nói chuyện bị cáo biết người này bán ma túy (Hêrôin) nên bị cáo hỏi mua ma túy của người đàn ông này, người đàn ông này đồng ý nên bị cáo đưa cho người này 200.000 đồng và người này đưa lại cho bị cáo 01 gói giấy trắng kim màu trắng bên trong có ma túy. Khi mua xong bị cáo cầm số ma túy trên đi mua 02 xi lanh và 01 ống nước cất để sử dụng. Trên đường đi bị cáo bị đánh rơi mất ống nước cất. Bị cáo đi bộ về đến khu vực nhà hoang tại thôn T, xã T1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy và 02 xi lanh cho cơ quan Công an.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đại diện Viện kiểm sát khẳng định quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13-11-2020; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu huỷ 02 xi lanh chưa qua sử dụng và toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Trần Ngọc H là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 410/KLGĐMT- PC09 ngày 15-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Trần Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người

phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 13-11-2020; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 13-11-2020; Bản kết luận giám định số 410/KLGĐMT- PC09 ngày 15-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng anh Trần Thanh N và anh Hà Duy T cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ ngày 13-11-2020, tại khu vực nhà hoang đê Sông Hồng, thuộc thôn T, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo Trần Ngọc H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1236 gam (*Không thấy một nghìn hai trăm ba mươi sáu gam*) ma túy, loại Heroine (Hêrôin), mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Ngọc H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định như sau:

**Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Trần Ngọc H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có thời gian tham gia quân đội nên bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy: Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do mắc nghiện ma túy bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc 0,1236 gam ma túy loại, Hêrôin, bị cáo Trần Ngọc H khai nhận: Sáng ngày 13-11-2020, bị cáo gặp và mua của của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ, tại khu vực dốc V, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo H nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ, quản lý của bị cáo Trần Ngọc H, sau khi giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 410/KLGĐMT- PC09 ngày 15-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 02 xi lanh chưa qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13-11-2020.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ gồm: 0,0868gam (Không phải không nghìn tám trăm sáu mươi tám gam) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của Trần Ngọc H trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 410/KLGD- PC09 ngày 15-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 02 xi lanh chưa qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29-01-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Trần Ngọc H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Bích Thủy**

